

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI
LINH**

524 Hùng Vương, Thị trấn Di Linh,
Huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng
MSDN: 5800831612
Đt: 02633 870437 Fax:02633 765384
Website:diliwaco.com

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Di Linh, ngày 29 tháng 05 năm 2021

Số: 02/2021/BB-HĐQT

BẢN CHÍNH THỨC

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
LẦN THỨ II NĂM 2021 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC
VÀ XÂY DỰNG DI LINH**

Hôm nay, Vào lúc 14h00, ngày 29 tháng 5 năm 2021, tại văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước và Xây Dựng Di Linh. Hội đồng quản trị công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh tiến hành **phiên họp lần thứ 2 năm 2021**.

Thành phần tham dự: 4 thành viên

1. Ông Nguyễn Văn Thọ : Chủ tịch HĐQT;
2. Ông Nguyễn Hùng Cường : Thành viên HĐQT;
3. Ông Nguyễn Khắc Dũng : Thành Viên HĐQT - Giám đốc điều hành;
4. Ông Nguyễn Đỗ Hùng : Thành viên HĐQT;

Căn cứ mục 8 điều 27 điều lệ công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh cuộc họp đủ điều kiện tiến hành theo kế hoạch. 4/4 thành viên có mặt.

5. Thành phần mời họp mở rộng gồm:

- Ông Nguyễn Văn Dũng - Trưởng ban Kiểm soát
- Ông Hoàng Văn Thìn - Thành viên ban Kiểm soát
- Ông Phạm Đình Phương - Thành viên BKS- Mời nhưng vắng mặt.
- Ông Nguyễn Minh Khoa- Phó giám đốc.

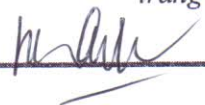
Chủ trì cuộc họp:

Chủ tịch hội đồng quản trị : Ông Nguyễn Văn Thọ

Thư ký hội đồng quản trị : Ông Trần Xuân Cảnh

I- Thông qua:

- 1- Kết quả lấy ý kiến bằng văn bản, đại hội đồng cổ đông thường niên 2020-2021 của công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh. Cụ thể như sau:



STT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Số cổ phần biểu quyết			Tỷ lệ biểu quyết tán thành (%)
		Đồng ý	Không đồng ý	Không ý kiến	
1	Thông qua Báo cáo tài chính 2020 đã kiểm toán (Chi tiết xem Báo cáo tài chính 2020), phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, thù lao HĐQT-BKS năm 2020.	1.306.375	132.838	23.253	89,33
2	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiền lương, dự kiến phân phối lợi nhuận và dự kiến cổ tức năm 2021 (Chi tiết xem báo cáo kèm theo.)	881.313	1.061	580.092	60,26
3	Thông qua danh mục đầu tư xây dựng cơ bản (Chi tiết xem danh mục kế hoạch đầu tư năm 2021)	878.827	1.061	582.578	60,09
4	Thông qua sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty	844.321	555.189	62.956	57,73
5	Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính 2021.	1.390.329	1.061	71.076	95,07
6	Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước và xây dựng Di Linh thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023	1.396.186	-	66.280	95,47

2. Thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020-2021 của Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh.

3. Thông qua hoạt động SXKD trong Quý I/2021- Cụ thể như sau:

ST T	CHỈ TIÊU	ĐVT	NGHỊ QUYẾT NĂM 2021		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN QUÝ I/2021	TỶ LỆ %
1	Nước sản xuất	m3	1.699.079	419.298	24,68
2	Nước Ghi thu	m3	1.437.231	351.668	24,47
3	Tỷ lệ thất thoát	%	15,41	16,13	104,66
4	Tổng doanh thu	đồng	16.553.697.873	5.723.860.138	34,58
	Trong đó doanh thu nước sạch	đồng	13.653.697.873	3.438.388.783	25,18
5	Giá bán nước sạch	đ/m3	9.500	9.777	102,92
6	Số lượng lao động bình quân	người	43	34	79,07
7	Quản Lý	người	3	3	100,00
8	Quỹ lương quản lý	đ/năm	673.200.000	165.000.000	24,51
9	CBCNV công ty				
a	Số lượng lao động BQ	người	46	37	80,43
b	Tổng quỹ lương CBCNV	đồng	4.038.882.021	919.721.717	22,77
10	Lương bình quân CBCNV	ng/tháng	8.050.000	9.016.880	112,01
11	Thu nhập bình quân CBCNV	ng/tháng	10.950.000	12.500.000	114,16
12	Vốn Điều lệ công ty	đồng	14.980.000.000	14.980.000.000	100,00
13	Tổng số Khách hàng	Hộ	12.631	9.531	75,46
15	Tỷ lệ tồn thu	%	< 1%	3,31	
16	Lợi nhuận trước thuế TNDN	đồng	1.890.000.000	376.886.636	19,94
17	Mức KHTSCĐ	đồng	1.749.736.800	416.605.881	23,81
18	Mức Phân bổ ngắn - dài hạn	đồng	1.418.883.476	328.257.627	23,13
19	Tổng thuế phí nộp NSNN	đồng	1.842.618.447	677.817.546	36,79
20	Tổng Mức đầu tư XDCB	đồng	3.200.000.000	740.306.927	23,13
21	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	1.512.000.000	301.509.309	19,94
22	Dự Kiến phân phối lợi nhuận				
a	Trích 02 quỹ theo điều lệ công ty	đồng	302.400.000	60.301.862	19,94
b	Thù lao HĐQT-BKS	đồng	160.000.000	40.000.000	25,00
c	Vốn Điều lệ công ty	đồng	14.980.000.000	14.980.000.000	100,00
23	Chia cổ tức	đồng	1.049.600.000	201.207.447	19,17
	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều lệ	%/năm	7,01	5,37	76,68

4. Tóm tắt Báo cáo tài chính và kết quả SXKD Quý I/2021 (Báo cáo chưa kiểm toán độc lập)

trang 3


4.1 Tóm tắt bảng cân đối kế toán

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Từ ngày: 01/01/2021 đến ngày : 31/3/2021

TÀI SẢN	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	5.072.260.964	4.714.043.059
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	66.005.382	230.323.730
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	1.302.299.923	964.945.734
IV. Hàng tồn kho	140	3.563.101.698	3.376.045.381
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	140.853.961	142.728.214
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200	25.188.293.080	25.128.474.796
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		
II. Tài sản cố định	220	20.340.266.668	20.596.154.640
III. Bất động sản đầu tư	230		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	2.682.198.320	2.193.923.479
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		
VI. Tài sản dài hạn khác	260	2.165.828.092	2.338.396.677
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	30.260.554.044	29.842.517.855
NGUỒN VỐN	Mã số	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300	12.721.765.642	12.680.616.089
I. Nợ ngắn hạn	310	12.528.463.642	12.586.151.045
II. Nợ dài hạn	330	193.302.000	94.465.044
B - VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 430)	400	17.538.788.402	17.161.901.766
I. Vốn chủ sở hữu	410	17.538.788.402	17.161.901.766
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (430 = 300 + 400)	440	30.260.554.044	29.842.517.855

4.2 Kết quả sản xuất kinh doanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Từ ngày: 01/01/2021 Đến ngày: 31/3/2021				
Chỉ tiêu	Mã số	QUÍ I/2021	QUÍ I/2020	Tỷ lệ %
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.723.860.138	3.826.176.437	149,60
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	03			
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	5.723.860.138	3.826.176.437	149,60
4. Giá vốn hàng bán	11	4.702.628.272	2.387.617.394	196,96
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	1.021.231.866	1.438.559.043	70,99
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	59.764	90.357	66,14
7. Chi phí tài chính	22	147.311.396	151.702.306	97,11
Trong đó: Chi phí lãi vay	23			
8. Chi phí bán hàng	24	89.916.428	122.118.049	73,63
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	397.546.901	347.537.082	114,39
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	386.516.905	817.291.963	47,29
11. Thu nhập khác	31	30.744	2.310.806	1,33
12. Chi phí khác	32	9.661.013	2.987.614	323,37
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(9.630.269)	(676.808)	1.422,90
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	376.886.636	816.615.155	46,15
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	75.377.327	163.323.031	46,15
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	301.509.309	653.292.124	46,15
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	805	1.744	46,15

Tham luận tại cuộc họp:

1. Ông: Nguyễn Khắc Dũng

- Báo cáo bổ sung 1 một vấn đề:
+Trả nợ gốc vay;
+Hạng mục đầu tư gia hạn cấp quyền khai thác cho Giếng số 1, Giếng số 4, Giếng số 5, Giếng số 6, Giếng số 8 và giếng Đình Trang Hòa; xin cấp phép quyền khai thác mới cho giếng Tân Nghĩa và Giếng Hòa Ninh;
- Năm 2021 huyện Di Linh di dời, thi công cơ sở hạ tầng trên 20 công trình đường làm cho tỷ lệ thất thoát của công ty cũng ảnh hưởng tăng lên;
- Các công trình của WB21 sẽ đưa vào bàn giao khoảng 12/2021;
- Tập trung chỉ đạo các trạm Hòa Ninh và Tân nghĩa. Xã Đình Lạc khoan thăm dò, trình xem xét phê duyệt.
- Thay đổi vay ngân hàng để giảm lãi suất vay từ 8,5% (Sacombank) xuống 6,5% (Vietcombank).
- Chủ trương của Chính phủ đóng dần các giếng nước ngầm theo từng giai đoạn, xin chủ trương và cân đối nguồn vốn đầu tư vào dự án nước mặt Hồ KaLa.

2. Ông: Nguyễn Hùng Cường:

- Đề nghị giám đốc báo cáo bổ sung tình hình thực hiện Nghị quyết năm 2020 về chi tiết các khoản mục đầu tư XDCB năm 2020.
 - Bổ sung thuyết minh cụ thể về XDCB trên nghị quyết của năm 2021. Giải trình bổ sung về hiệu quả đầu tư XDCB, phân bổ nguồn vốn của các công trình XDCB trong năm 2021.
 - Lập và trình phương án trả nợ gốc vay trong năm 2021.
 - Nhất trí về việc thanh lý tài sản dây chuyền sản xuất nước đóng chai, xin chủ trương đánh giá giá trị còn lại của tài sản và thanh lý, xóa thương hiệu.
- 3. Ông: Nguyễn Văn Dũng**
- Phân tích một số chỉ tiêu tài chính: doanh thu, chi phí, lập kế hoạch năm 2021.
 - Kế hoạch trả gốc vay nhằm giảm chi phí lãi vay năm 2021.
 - Tổng kết thực hiện nghị quyết 2020, so sánh thực hiện XDCB so với nghị quyết, rà soát, xem xét các công trình trùng XDCB năm 2020.
 - Đối với nước mặt hồ Kala cần có khái toán, tính toán suất đầu tư, đồng thời tính giá thành cụ thể của dự án.
- 4. Ông: Hoàng Văn Thìn**
- Mạng lưới cấp nước công ty cần có lực lượng sửa chữa, thi công tinh nhuệ.
 - Đã tìm ra nguyên nhân ảnh hưởng đến tỷ lệ thất thoát trong thời gian qua.
- 5. Ông: Nguyễn Minh Khoa**
- Tỷ lệ thất thoát cao do đầu tư không đồng bộ, nhỏ lẻ. Chống thất thoát từ trạm bơm, cải tiến quá trình rửa lọc tại trạm bơm.
 - Đầu tư tuyến ống song song D200-D300 (Trần Quốc Toàn- Đinh Lạc& Tân Châu – Trần Phú)

Kết luận tại cuộc họp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị :

1. Thông qua toàn văn của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020-2021 của Công ty cổ phần cấp nước và xây dựng Di Linh.
2. Năm 2021 không vay cá nhân để đầu tư, chi chuyển dư nợ vay của năm 2020 về ngân hàng TMCP ngoại thương Việt Nam- CN Bảo Lộc(VCB). Giám đốc lập và trình phương án trả nợ gốc vay 6 tỷ đồng trong năm 2021.
3. Giám đốc báo cáo bổ sung tình hình thực hiện Nghị quyết năm 2020 về chi tiết các khoản mục đầu tư XDCB năm 2020. Bổ sung thuyết minh cụ thể về XDCB trên nghị quyết của năm 2021. Giải trình bổ sung về hiệu quả đầu tư XDCB, phân bổ nguồn vốn của các công trình XDCB trong năm 2021.
4. Về dự án nước mặt Hồ KaLa: Theo chủ trương của Chính phủ đóng dần các giếng nước ngầm theo từng giai đoạn. Để có nguồn nước cấp cho toàn hệ thống cấp nước tại Di Linh trong khi nguồn vốn và khả năng tài chính công ty không cho phép. Hội đồng quản trị thống nhất cty không đầu tư XDCB và khai thác, chỉ tham gia liên doanh, liên kết từ 15% đến 20% vốn đầu tư để đảm bảo nguồn nước cấp cho toàn bộ hệ thống công ty. Giao cho Ban giám đốc tìm đối tác có năng lực để liên doanh.
5. Thống nhất cho đánh giá lại tài sản dây chuyền nước uống đóng chai của công ty và bán thanh lý trong quý 2/2021.
6. Phân công nhiệm vụ, công việc trong ban giám đốc, báo cáo hội đồng quản trị bằng văn bản trong quý 2/2021.

Hội đồng quản trị đã biểu quyết: 4/4

Cuộc họp kết thúc vào lúc 16^h30 cùng ngày và thư kí HĐQT đã đọc lại biên bản có 07 trang cho tất cả thành viên tham gia cuộc họp thông qua. Các thành viên đã thống nhất và đồng ý toàn bộ nội dung được ghi.

Trên đây là một số nội dung cơ bản tại cuộc họp HĐQT của Công ty cổ phần cấp nước và Xây dựng Di Linh tại ngày 29 tháng 5 năm 2021.

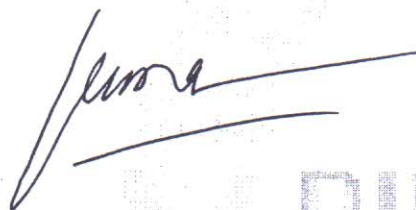
T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH


THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐỖ HÙNG



NGUYỄN HÙNG CƯỜNG



NGUYỄN KHẮC DŨNG

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



TRẦN XUÂN CẢNH

Nơi nhận:

- Tất cả thành viên Hội đồng quản trị;
- Tất cả thành viên Ban kiểm soát;
- Ban điều hành công ty;
- Đăng trên website công ty;
- Lưu;



NGUYỄN VĂN THỌ

BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN VĂN DŨNG

